

Quận Toshima

Thông báo về việc thu gom rác và thu hồi rác tái chế

Phiên bản rút gọn



● Vui lòng phân loại rác đúng cách, sau đó vứt rác và rác tái chế tại địa điểm quy định trước **8 giờ sáng** của ngày thu gom.

● Các hộp đựng rác được đặt trong khu chung cư và những nơi tương tự chỉ dùng để đựng rác. Vui lòng đặt rác tái chế ở bên ngoài hộp.

* Đối với khu vực trung tâm xung quanh ga Ikebukuro, vui lòng vứt rác trước 7:30 sáng

*Tham khảo phiên bản đầy đủ "Thông báo về việc thu gom rác và thu hồi rác tái chế" để biết ngày thu gom rác và rác tái chế của từng khu vực. Vui lòng điền ngày thu gom rác và rác tái chế của bạn vào ○ và □.

Rác tái chế Các loại chai, lon, chai nhựa PET Thứ _____ hàng tuần	Chai Dùng đựng thực phẩm, thức uống 	Lon Dùng đựng thực phẩm, thức uống 	Chai nhựa PET Dùng đựng thực phẩm, thức uống Vứt nhãn dán và nắp vào nhóm nhựa	Quy tắc về cách vứt rác ●Chai, lon, chai nhựa PET ▶ Rửa sạch, sau đó cho vào các thùng hoặc túi rác. ●Các loại giấy ▶ Phân loại theo từng loại giấy rồi dùng dây buộc chặt, hoặc cho vào túi giấy. ●Vải cũ ▶ Cho vào túi, và ghi chữ "古布" (kofu: vải cũ) lên túi. ●Nhựa ▶ Loại bỏ các chất bên trong và vết bẩn trước khi cho vào túi trong suốt hoặc bán trong suốt					
	Rác tái chế Thùng các-tông, các loại giấy, vải Thứ _____ hàng tuần			Báo Bao gồm các tờ rơi kẹp trong báo 	Tạp chí, sách Buộc chặt theo hình chữ thập 	Thùng các-tông Buộc chặt theo hình chữ thập 	Hộp giấy bìa cứng Buộc chặt theo hình chữ thập hoặc cho vào túi giấy 	Giấy gói Buộc chặt theo hình chữ thập hoặc cho vào túi giấy Bao gồm giấy photo, giấy lộn 	Hộp sữa Bao gồm hộp giấy đựng nước trái cây, v.v... Rửa sạch, cắt mở ra và buộc theo hình chữ thập hoặc cho vào túi giấy
Rác tái chế Nhựa *Đồ vật có 1 cạnh vượt quá 30 cm là rác công kênh. Thứ _____ hàng tuần	Để xác định xem một vật phẩm có thể vứt vào nhóm nhựa được hay không, vui lòng kiểm tra xem vật phẩm đó có ký hiệu nhựa hay không. *Vui lòng làm rỗng bên trong và loại bỏ các vết bẩn. Bạn sẽ dễ rửa sạch hơn nếu cắt đôi ống tuýp. Nhãn dán và nắp của chai nhựa PET Hộp đựng trứng Loại bỏ đồ ăn thừa từ các túi đựng kẹo và túi đựng khoai tây chiên trước khi vứt. Đĩa CD, DVD và hộp đựng của chúng Móc treo quần áo bằng nhựa Bàn chải đánh răng Cốc Thìa và đĩa dùng một lần Mang bọc thực phẩm Gạch khối Mỳ cốc Hộp đựng cơm bento Chai đựng dầu gội đầu, dầu xả, nước sốt, nước chấm, mỹ phẩm, chất tẩy rửa, dầu ăn Xốp Bê thành từng miếng dài 30cm trở xuống Cắt dây nhựa thành từng đoạn dài 30cm trở xuống Đệm hơi Khay đựng thực phẩm (Thu hồi cả khay có màu và hoa văn) Chậu rửa mặt								

Rác đốt được *Đồ vật có 1 cạnh vượt quá 30 cm là rác công kênh. Thứ _____ và thứ _____ hàng tuần	Rác nhà bếp 	Thiết bị vệ sinh, tã giấy, v.v... Loại bỏ các chất bẩn rồi vứt 	Hoa và cành cây với số lượng ít Cắt ngắn sao cho độ dài dưới 50cm rồi vứt (Độ dày của cành cây không quá 10cm) 	Dầu ăn không còn cần dùng Ngâm trong vải giấy hoặc làm cứng trước khi vứt. Chúng cũng được thu gom tại các cơ sở của quận, v.v. (Tham khảo phiên bản đầy đủ để biết thêm chi tiết) 	Gối, thú nhồi bông Đồ vật có 1 cạnh vượt quá 30 cm là rác công kênh.
	Đồ da (giày, túi xách, thắt lưng, v.v.) Loại bỏ tối đa các phụ kiện kim loại. 		Đồ cao su (ống mềm, ủng, v.v.) Cắt ống mềm thành từng đoạn dài dưới 50cm trước khi vứt 		Các loại giấy, vải, nhựa bẩn

Rác kim loại, đồ gốm, thủy tinh *Đồ vật có 1 cạnh vượt quá 30 cm là rác công kênh. Thứ _____ của tuần Thứ _____ và thứ _____ của tuần	Đồ kim loại (Đồ, ấm đun nước, giấy bạc, đồ gia dụng cỡ nhỏ, v.v.) Đồ gia dụng cỡ nhỏ cũng đang được thu gom tại các cơ sở của quận, v.v. (Tham khảo phiên bản đầy đủ để biết thêm chi tiết)	Pin sạc cỡ nhỏ (pin dự phòng, v.v.) Vui lòng cách điện các cực, cho vào túi riêng với các loại rác khác và ghi rõ là "リチウムイオンでんち (Pin lithium-ion)", v.v. trước khi vứt. *Không được vứt các pin bị phồng, hư hỏng tại điểm tập kết rác. (Tham khảo phiên bản đầy đủ để biết thêm chi tiết)	Lon xịt, bình gas mini, bật lửa, v.v. Vui lòng sử dụng hết bình gas trước khi cho vào túi riêng và dán nhãn là "カセットボンベ (bình gas mini)", v.v. *Không đục lỗ.
	Các loại dao kéo (kéo, dao, v.v...) Sử dụng giấy báo, v.v... để gói lại và ghi vào bên ngoài chữ "キケン (nguy hiểm)" 	Các loại đồ gốm, thủy tinh (bát, ly, v.v...) Sử dụng giấy báo, v.v... để gói lại và ghi vào bên ngoài chữ "キケン (nguy hiểm)". Chúng tôi thu gom cả những đồ bị vỡ. 	Bóng đèn, đèn huỳnh quang Đèn huỳnh quang cũng đang được thu gom tại các cơ sở của quận, v.v. (Tham khảo phiên bản đầy đủ để biết thêm chi tiết)

Rác công kênh Các vật dụng có kích thước một cạnh vượt quá 30 cm được coi là rác công kênh ngay cả khi chúng đã được tháo rời. Trường hợp này cần phải đăng ký trước. 	Trung tâm tiếp nhận rác công kênh Thời gian tiếp nhận: Thứ hai đến thứ bảy, 8 giờ sáng đến 7 giờ chiều ☎ 03-6633-2211 https://ecolife.e-tumo.jp/toshima-sodai-u/
Đồ điện gia dụng Tivi, máy điều hòa, tủ lạnh, tủ đông, máy giặt, máy sấy khô quần áo 	Vui lòng liên hệ trực tiếp với cửa hàng bán lẻ nơi bạn đã mua hoặc thay thế sản phẩm. Nếu bạn không biết cửa hàng bán lẻ... Trung tâm tiếp nhận tái chế đồ điện gia dụng ☎ 0570-087200 Thời gian tiếp nhận điện thoại: Thứ hai đến thứ sáu, 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều https://kaden23rc.jp
Máy tính cá nhân Máy tính cá nhân không còn cần dùng trong gia đình 	Vui lòng liên hệ trực tiếp với các nhà sản xuất. Trường hợp tự lắp ráp tại nhà hoặc không xác định được nhà sản xuất... Dịch vụ thu hộ bưu kiện Hiệp hội xúc tiến PC3R ☎ 03-5282-7685 Thời gian tiếp nhận điện thoại: Thứ hai đến thứ sáu, 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều. https://www.pc3r.jp Renet Japan Recycle, Inc. https://www.renet.jp

Địa chỉ liên hệ về việc thu gom rác và rác tái chế

[Rác tái chế] Phòng xúc tiến giảm thiểu rác thải
 ☎ 03-3981-1142

[Rác] Văn phòng vệ sinh Toshima
 ☎ 03-3984-9681

Trang web của quận <https://www.city.toshima.lg.jp>

資源回収・ごみ収集曜日一覧 (50音順)

Danh sách các ngày thu gom rác và thu hồi rác tái chế

(theo thứ tự bảng chữ cái 50 phát âm tiếng Nhật)

※雨の日や祝日(年末年始を除く)も資源やごみを収集します。また荒天時は、資源やごみの収集が遅れる場合や、中止することがあります。

*Chúng tôi vẫn thu gom rác tái chế và rác thải vào ngày mưa hay ngày lễ (ngoại trừ ngày cuối năm, đầu năm). Ngoài ra vào lúc thời tiết mưa bão thì việc thu gom rác tái chế và rác thải có thể bị trễ hoặc bị hoãn lại.

収集日の朝 8 時まで、決められた場所にお出してください。

Vui lòng vứt rác tại địa điểm quy định trước 8 giờ sáng của ngày thu gom.

町丁名 Tên khu vực	びん かん ペットボトル Các loại chai, lon, chai nhựa PET		プラスチック Nhựa 紙布類 Các loại giấy, vải		燃やすごみ Rác đốt được		金属 陶器 ガラスごみ Rác kim loại, đồ gốm, thủy tinh	
	火	水	木	土	月・木	火・土	第 1・3 金	第 2・4 水
池袋 1・4 丁目	火	水	木	土	月・木	火・土	第 1・3 金	第 2・4 水
池袋 2 丁目 14 番 5 号・8 号、15 番 2 号～3 号、16 番、17 番、19 番 (要町通り沿い以外)、20 番～38 番、39 番～40 番 (トキワ通り沿い以外)、42 番、44 番～45 番 (トキワ通り沿い以外)、46 番、47 番～78 番	火	水	木	土	月・木	火・土	第 1・3 金	第 2・4 水
池袋 3 丁目	火	水	木	土	月・木	火・土	第 2・4 金	第 1・3 水
池袋本町 1～4 丁目	火	水	木	土	月・木	火・土	第 1・3 金	第 2・4 水
要町 1 丁目 1 番～8 番	木	水	土	日	月・木	火・土	第 1・3 月	第 2・4 水
要町 1 丁目 9 番～49 番	木	水	土	日	月・木	火・土	第 2・4 月	第 1・3 水
要町 2 丁目 1 番～14 番	木	水	土	日	月・木	火・土	第 1・3 月	第 2・4 水
要町 2 丁目 15 番～36 番	木	水	土	日	月・木	火・土	第 2・4 月	第 1・3 水
要町 3 丁目 1 番～30 番	木	水	土	日	月・木	火・土	第 1・3 月	第 2・4 水
要町 3 丁目 31 番～59 番	木	水	土	日	月・木	火・土	第 2・4 月	第 1・3 水
上池袋 1～4 丁目	土	水	木	金	月・木	火・土	第 2・4 水	第 1・3 金
北大塚 1 丁目 1～10 番、15 番 (16 号～21 号)、34 番 (14～20 号)	水	木	金	土	月・木	火・土	第 1・3 土	第 2・4 水
北大塚 1 丁目 11～14 番、15 番 (1 号～15 号)、16 番～33 番、34 番 (1～13 号)	土	木	金	土	月・木	火・土	第 1・3 水	第 2・4 水
北大塚 2 丁目	土	木	金	土	月・木	火・土	第 1・3 水	第 2・4 水
北大塚 3 丁目	土	木	金	土	月・木	火・土	第 2・4 水	第 1・3 水
駒込 1～7 丁目	水	木	金	土	月・木	火・土	第 2・4 土	第 1・3 水
巣鴨 1・2・5 丁目	水	木	金	土	月・木	火・土	第 2・4 土	第 1・3 水
巣鴨 3・4 丁目	水	木	金	土	月・木	火・土	第 1・3 土	第 2・4 水
千川 1・2 丁目	木	木	金	土	月・木	火・土	第 2・4 月	第 1・3 水
雑司が谷 1～3 丁目	金	木	土	日	月・木	火・土	第 2・4 火	第 1・3 水
高田 1・2 丁目	金	木	土	日	月・木	火・土	第 2・4 火	第 1・3 水
高田 3 丁目	月	木	金	土	月・木	火・土	第 2・4 木	第 1・3 水
高松 1～3 丁目	木	木	金	土	月・木	火・土	第 2・4 月	第 1・3 水
千早 1～4 丁目	木	木	金	土	月・木	火・土	第 1・3 月	第 2・4 水
長崎 1～5 丁目	月	木	金	土	月・木	火・土	第 1・3 木	第 2・4 水
長崎 6 丁目	木	木	金	土	月・木	火・土	第 1・3 月	第 2・4 水
西池袋 2・4 丁目	火	水	木	金	月・木	火・土	第 2・4 金	第 1・3 水
西池袋 3 丁目 1 番～19 番、21 番 13 号、33 番～36 番	火	水	木	金	月・木	火・土	第 2・4 金	第 1・3 水
西池袋 5 丁目 2 番、3 番、4 番 (要町通り沿い以外)、5 番、8 番 (要町通り沿い以外)、9 番～28 番	火	水	木	金	月・木	火・土	第 2・4 金	第 1・3 水
西巣鴨 1～4 丁目	土	木	金	土	月・木	火・土	第 1・3 水	第 2・4 水
東池袋 2 丁目 1 番～48 番、49 番 6 号付近、53 番 9 号	金	木	土	日	月・木	火・土	第 1・3 火	第 2・4 水
東池袋 3 丁目 1 番、16 番～23 番	金	木	土	日	月・木	火・土	第 1・3 火	第 2・4 水
東池袋 4・5 丁目	金	木	土	日	月・木	火・土	第 1・3 火	第 2・4 水
南池袋 1 丁目 1 番～16 番	火	水	木	金	月・木	火・土	第 2・4 金	第 1・3 水
南池袋 2 丁目 1 番～21 番、24 番 1 号 (シアターグリーン通り沿い)、28 番～49 番	金	木	土	日	月・木	火・土	第 1・3 火	第 2・4 水
南池袋 3・4 丁目	金	木	土	日	月・木	火・土	第 2・4 火	第 1・3 水
南大塚 1・2 丁目	水	木	金	土	月・木	火・土	第 1・3 土	第 2・4 水
南大塚 3 丁目 1 番～24 番	水	木	金	土	月・木	火・土	第 1・3 土	第 2・4 水
南大塚 3 丁目 25 番～37 番	金	木	土	日	月・木	火・土	第 1・3 火	第 2・4 水
南大塚 3 丁目 38 番～55 番	水	木	金	土	月・木	火・土	第 1・3 土	第 2・4 水
南長崎 1～3 丁目	月	木	金	土	月・木	火・土	第 2・4 木	第 1・3 水
南長崎 4～6 丁目	月	木	金	土	月・木	火・土	第 1・3 木	第 2・4 水
目白 1～5 丁目	月	木	金	土	月・木	火・土	第 2・4 木	第 1・3 水

池袋駅周辺繁華街地域は、収集曜日の朝 7 時 30 分までに、指定の場所にお出してください。

Đối với khu vực trung tâm thành phố xung quanh ga Ikebukuro, vui lòng vứt rác tại địa điểm quy định trước 7:30 sáng của ngày thu gom.

町丁名 (池袋駅周辺繁華街地域) Tên khu vực (khu vực trung tâm thành phố xung quanh ga Ikebukuro)	びん かん ペットボトル Các loại chai, lon, chai nhựa PET		プラスチック Nhựa 紙布類 Các loại giấy, vải		燃やすごみ Rác đốt được		金属 陶器 ガラスごみ Rác kim loại, đồ gốm, thủy tinh	
	水	木	土	日	月・木	火・土	第 1・3 金	第 2・4 水
池袋 2 丁目 1 番～13 番、14 番 (5 号、8 号以外)、15 番 1 号、6 号 18 番、19 番 (要町通り沿い)	水	木	土	日	月・木	火・土	第 1・3 金	第 2・4 水
池袋 2 丁目 39 番～41 番、43 番～45 番 (すべてトキワ通り沿い)	火	水	木	金	月・木	火・土	第 1・3 金	第 2・4 水
西池袋 1 丁目 1 番～17 番	火	水	木	金	月・木	火・土	第 2・4 木	第 1・3 水
西池袋 1 丁目 18 番～20 番、26 番～30 番、43 番、44 番	火	水	木	金	月・木	火・土	第 1・3 月	第 2・4 水
西池袋 1 丁目 21 番～25 番、31 番～42 番	火	水	木	金	月・木	火・土	第 2・4 月	第 1・3 水
西池袋 3 丁目 20 番～32 番 (21 番 13 号以外)	水	木	金	土	月・木	火・土	第 2・4 金	第 1・3 水
西池袋 5 丁目 1 番、4 番 (要町通り沿い)、8 番 (要町通り沿い)	水	木	金	土	月・木	火・土	第 2・4 金	第 1・3 水
東池袋 1 丁目 1 番～7 番	木	木	金	土	月・木	火・土	第 1・3 水	第 2・4 水
東池袋 1 丁目 8 番～11 番、14 番～21 番、29 番～33 番	木	木	金	土	月・木	火・土	第 1・3 土	第 2・4 水
東池袋 1 丁目 12 番、13 番、22 番～28 番	木	木	金	土	月・木	火・土	第 2・4 土	第 1・3 水
東池袋 1 丁目 34 番～50 番	木	木	金	土	月・木	火・土	第 2・4 水	第 1・3 水
東池袋 2 丁目 49 番～63 番 (49 番 6 号付近、53 番 9 号は除く)	金	木	土	日	月・木	火・土	第 1・3 火	第 2・4 水
東池袋 3 丁目 2 番～15 番	金	木	土	日	月・木	火・土	第 2・4 火	第 1・3 水
南池袋 1 丁目 17 番～29 番	金	木	土	日	月・木	火・土	第 1・3 木	第 2・4 水
南池袋 2 丁目 22 番～27 番、24 番 1 号 (シアターグリーン通り沿い は除く) Minami-Ikebukuro	金	木	土	日	月・木	火・土	第 1・3 木	第 2・4 水

問い合わせ Danh liên hệ	資源回収・ごみ収集・ごみ集積所 Thu hồi rác tái chế, thu gom rác, điểm tập kết rác	ごみ減量推進課 Ban xúc tiến giảm lượng rác	☎ 03-3981-1142
	粗大ごみ、家電、パソコンについては表面をご参照ください。 Vui lòng tham khảo mặt sau để biết thêm chi tiết về rác công kênh, đồ điện gia dụng và máy tính cá nhân.	豊島清掃事務所 Văn phòng vệ sinh Toshima	☎ 03-3984-9681